TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2018/HSST
Ngày 01-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Phúc Tiếng

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn Đ; Tên gọi khác: không, sinh năm 1983, tại tỉnh Bình Định.

Nơi đăg ký nhân khẩu thường trú: Xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh Qvà bà Chu Thị V; Bị cáo có vợ là Trần Thị Thanh L, sinh năm 1989; có 01 con sinh năm 2012. Tiền sự: Không, Tiền án: Ngày 25/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt ngày 28/6/2018, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Đình L, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Ngọc Hoàng S, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Đường Q, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01giờ ngày 26/6/2018, Dương Văn Đ một mình đi bộ trên đường N, phường T, thành phố B, tìm kiếm tài sản của người dân sơ hở thì trộm cắp. Khi đi ngang qua căn nhà đang xây dựng tại: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của anh Nguyễn Thanh T, quan sát xung quanh thấy không có người, Đ trèo tường rào đột nhập vào trong nhà và dùng quẹt ga soi đường mở cửa nhà kho trộm cắp: 02 bộ tượng tam đa bằng gỗ (trong đó có 1 bộ bằng gỗ mít, 1 bộ bằng gỗ pơ mu) và 01 bộ máy tời vật liệu xây dựng rồi đưa toàn bộ số tài sản trên ra ngoài. Sau đó, Đ lấy 01 bao vải tại khu vực trên đựng tài sản trộm cắp được mang ra khu vực Km B, thành phố B, bán 01 bộ tam đa bằng gỗ mít cho một người thanh niên chạy xe taxi (chưa rõ nhân thân lai lịch), được số tiền 800.000 đồng. Bộ tượng tam đa bằng gỗ pơ mu còn lại, Đ bán cho ông Trần Đình L được số tiền 300.000 đồng. Sau đó, Đ tiếp tục đón xe taxi của người không rõ nhân thân lai lịch, đến khu vực đường P, thành phố B, bán 01 bộ máy tời cho ông Huỳnh Ngọc Hoàng S được số tiền 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được, Đ mua ma túy của người không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực Km B, thành phố B, sử dụng hết. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 28/6/2018, Dương Văn Đ tiếp tục một mình trèo tường rào vào bên trong căn nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Thanh T, để tìm tài sản trộm cắp. Khi Đ đang lục tìm tài sản tại khu vực tầng hai của ngôi nhà thì bị anh T cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 175/KLĐG ngày 09/8/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ pơ mu, kích thước (36x13x10)cm, trị giá: 1.800.000 đồng.

- 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít, kích thước (25x25x50)cm, trị giá: 6.000.000 đồng.

- 01 máy tời vật liệu xây dựng (có mô tơ), màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, trị giá: 1.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 9.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 251/CT-VKSBMT ngày 05/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Dương Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trao trả 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ pơ mu cho anh Nguyễn Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có từ bị cáo Dương Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Dương Văn Đ có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Thanh T trị giá 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít và 01 máy tời vật liệu xây dựng với số tiền: 7.800.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Người bị hại anh Nguyễn Thanh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít và 01 máy tời vật liệu xây dựng với số tiền:17.000.000 đồng. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Ngọc Hoàng S xác định không mua máy tời vật liệu của Đ, ông Trần Đình L không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông L 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Dương Văn Đ là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 01h00' ngày 26/6/2018, tại số nhà đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Dương Văn Đ đã có hành vi trộm cắp 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít kích thước (25x25x50)cm, 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ pơ mu kích thước (36x13x10)cm và 01 máy tời vật liệu xây dựng, có tổng giá trị 9.600.000 đồng của anh Nguyễn Thanh T. Như vậy hành vi của bị cáo

Dương Văn Đ thực hiện đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

[2] Dương Văn Đ là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, ăn chơi đua đòi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với 01 máy tời vật liệu xây dựng, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồng thời tách hành vi của người mua máy tời ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với người lái xe taxi mua 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít từ bị cáo Đ và đối tượng bán ma túy cho bị cáo Đ; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Đối với ông Trần Đình L, là người đã mua 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ pơ mu của bị cáo Đ, nhưng ông L không biết là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, không đề cập xử lý, là phù hợp.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Văn Đ, ngày 26/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma tuý, mức phạt: Cảnh cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trao trả 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ pơ mu cho anh Nguyễn Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Xét việc anh Nguyễn Thanh T yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh T trị giá 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít và 01 máy tời vật liệu xây dựng với số tiền: 17.000.000 đồng. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số: 175/KLĐG ngày 09/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít có trị giá 6.000.000 đồng và 01 máy tời vật liệu xây dựng có trị giá 1.800.000 đồng; Do đó không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Nguyễn Thanh T được mà chỉ chấp nhận một phần, buộc Dương Văn Đ có trách nhiệm bồi thường cho anh T trị giá 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ mít và 01 máy tời vật liệu xây dựng với tổng số tiền: 7.800.000 đồng.

[10] Truy thu số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có từ bị cáo Dương Văn Đ.

[11] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt (ngày 28/6/2018).

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trao trả 01 bộ tượng gỗ tam đa bằng gỗ pơ mu cho anh Nguyễn Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Dương Văn Đ bồi thường cho anh Nguyễn Thanh T số tiền: 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Truy thu số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có từ bị cáo Dương Văn Đ.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 390.000 đồng (ba trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Dư